

BỘ VĂN HOÁ-TỔNG
CỤC HẢI QUAN
Số: 45/TTLB-VH-HQ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 12 tháng 1 năm 1987

THÔNG TƯ LIÊN BỘ

Hướng dẫn thi hành Chỉ thị số 339-CT ngày 22-10-1985 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về việc quản lý và sử dụng máy và băng ghi hình

Trong những năm gần đây, việc xuất, nhập khẩu máy và băng ghi hình qua đường phi mậu dịch ngày càng nhiều. Nhiều trường hợp chưa tuân thủ đúng các quy tắc của Nhà nước. Một số ngành ở Trung ương và địa phương, cũng như một số cá nhân đã sử dụng tùy tiện hoặc mua bán lén lút để hưởng chênh lệch giá máy và băng ghi hình nhập trái phép từ nước ngoài. Tình hình trên đã gây nhiều hậu quả xấu về kinh tế, chính trị, tư tưởng.

Thi hành Chỉ thị số 339-CT ngày 22-10-1985 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về việc quản lý và sử dụng máy và băng ghi hình; Thông tư số 89-VH ngày 14-4-1986 của Bộ Văn hoá hướng dẫn thi hành Chỉ thị số 339-CT của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng; căn cứ Chỉ thị số 229-CT ngày 20-8-1984 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về thống nhất quản lý việc xuất, nhập khẩu nguyên chiếc các loại hàng điện tử dân dụng và Chỉ thị số 81-TCHQ/PC ngày 4-3-1985 của Tổng cục Hải quan quy định về điều kiện xuất khẩu các loại máy thu thanh và máy ghi âm, liên Bộ Văn hoá - Tổng cục Hải quan quy định dưới đây nguyên tắc và thủ tục xuất nhập khẩu máy và băng ghi hình qua đường phi mậu dịch để các cấp thuộc ngành Văn hoá và ngành Hải quan, các cơ quan, đoàn thể (kể cả các cơ quan nước ngoài) ở Trung ương và địa phương, các cá nhân (kể cả người nước ngoài) có liên quan thực hiện.

I. MỘT SỐ QUY ĐỊNH CHUNG

Một bộ máy hoàn chỉnh gồm 1 máy ghi hình (camera), 1 đầu máy phát hình (video) và 1 máy thu hình (tivi). Từng máy riêng lẻ là 1 máy ghi hình, hoặc 1 đầu máy phát hình, hoặc 1 máy thu hình. Băng ghi hình gồm băng đã ghi hình hoặc băng chưa ghi

hình. Tất cả đều là loại hàng Nhà nước thống nhất quản lý việc xuất, nhập khẩu, do đó:

1. Chỉ có Ủy ban Phát thanh và truyền hình và Bộ Văn hoá được nhập máy và băng ghi hình theo kế hoạch được Hội đồng Bộ trưởng duyệt hằng năm cho nhu cầu của các cơ quan thuộc hệ thống phát thanh và truyền hình, cũng như của các cơ quan thuộc ngành Văn hoá, các địa phương, các ngành và các cơ quan khác.
2. Các cơ quan Việt Nam, các đoàn thể và cá nhân người Việt Nam, các cơ quan nước ngoài và cá nhân người nước ngoài ở Việt Nam mang vào Việt Nam và mang ra nước ngoài máy và băng đã ghi hình phải làm đúng theo quy định cụ thể ghi tại các phần II và III của Thông tư liên bộ này.
3. Băng chưa ghi hình thuộc danh mục hàng hoá Nhà nước độc quyền kinh doanh, khi nhập khẩu đều phải bán cho cơ quan Văn hoá theo giá quy định trong Chỉ thị số 202-HĐBT ngày 10-7-1985 của Hội đồng Bộ trưởng. Và thuộc loại cấm xuất khẩu phi mậu dịch.
4. Mọi hành vi xuất khẩu trái phép máy và băng ghi hình, đều bị xử lý theo luật lệ Hải quan và pháp luật hiện hành của Nhà nước.

II. MỘT SỐ QUY ĐỊNH CỤ THỂ VỀ VIỆC XUẤT NHẬP KHẨU QUA ĐƯỜNG PHI MẬU DỊCH MÁY VÀ BĂNG GHI HÌNH

1. Các cơ quan Việt Nam, các đoàn thể và cá nhân người Việt Nam, các cơ quan người nước ngoài nhập khẩu máy và xuất nhập khẩu băng đã ghi hình qua đường phi mậu dịch, phải:

a) Làm đơn gửi Sở Văn hoá - thông tin tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương (dưới đây gọi tắt là cấp tỉnh), để xin phép nhập khẩu bộ máy hoàn chỉnh hoặc từng máy riêng lẻ.

Riêng đối với việc xuất nhập khẩu băng đã ghi hình thì phải mang băng đến Bộ Văn hoá hoặc cơ quan Văn hoá cấp tỉnh để kiểm tra nội dung.

b) Sau khi được cơ quan Văn hoá cấp giấy phép, phải xuất trình giấy phép đó với Hải quan cấp tỉnh để được cấp tiếp giấy phép nhập khẩu phi mậu dịch đối với bộ

máy hoàn chỉnh hoặc từng máy riêng lẻ và băng đã ghi hình; hoặc giấy phép xuất khẩu phi mậu dịch đối với băng ghi hình.

Hải quan cấp tỉnh, khi cấp giấy phép, thì lưu giữ giấy phép của cơ quan Văn hoá và ghi rõ trên giấy phép của mình là "Cấp tiếp theo giấy phép số... ngày... tháng... năm 198... của Sở Văn hoá - thông tin tỉnh...".

Hải quan cấp tỉnh không được cấp giấy phép xuất, nhập khẩu phi mậu dịch trước khi có giấy phép của cơ quan Văn hoá. Nếu giấy phép của cơ quan Văn hoá không bảo đảm đúng nguyên tắc hoặc có vấn đề gì không sáng tỏ, thì Hải quan cấp tỉnh không được cấp giấy phép tiếp mà phải lập biên bản tạm giữ máy và băng đã ghi hình đã kê khai trong giấy phép đó mà chủ hàng định xuất hay nhập khẩu, và báo cáo ngay Tổng cục Hải quan để xin chỉ thị.

2. Những người nước ngoài được phép nhập cảnh Việt Nam và những người Việt Nam định cư ở nước ngoài có mang theo máy và băng ghi hình để sử dụng trong thời gian lưu trú tại Việt Nam, thì trong trường hợp này các mặt hàng nói trên được coi là hàng tạm nhập, nên thuộc lại hàng phải tái xuất. Khi xuất cũng phải theo đúng số lượng, nhãn hiệu, ký hiệu và số máy đã kê khai lúc nhập khẩu. Việc tạm nhập và tái xuất máy và băng đã ghi hình được miễn giấy phép của cơ quan Hải quan, miễn thuế và miễn lệ phí hải quan.

Riêng về băng đã ghi hình phải qua cơ quan văn hoá kiểm tra nội dung; nếu là băng đã ghi hình có nội dung không vi phạm 5 điều kỷ luật tuyên truyền của Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, thì được sử dụng. Nếu là băng đã ghi hình không phù hợp với tình hình Việt Nam, thì cơ quan Văn hoá tạm giữ lại ở cửa khẩu, khi nào khách rời Việt Nam sẽ được nhận lại.

Đối với các tổ chức quốc tế và cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài ở Việt Nam nếu được phép sử dụng loại băng đã ghi hình không phù hợp với Việt Nam, thì phải tuân theo quy chế sử dụng máy và băng đã ghi hình của Việt Nam. Nếu là băng đã ghi hình có nội dung chính trị chống lại đường lối cách mạng của Việt Nam, thì bị tịch thu.

Ngoài ra, phải tuân theo các điều kiện dưới đây: